TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132a/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 145/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Ma Văn L,** sinh năm 1980.

Bị đơn: **Chị Hoàng Thị T,** sinh năm 1984.

Cùng nơi thường trú và chỗ ở: Xóm Quyết Tiến, xã Hợp Thành, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Các Điều 55, 57, 58; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ma Văn L và chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm vợ chồng: Anh Ma Văn L và chị Hoàng Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ma Văn L và chị Hoàng Thị T có ba con chung là Ma Hoàng Bảo L1, sinh ngày 01/11/2004, Ma Hoàng Bảo L, sinh ngày 03/01/2016 và Ma Hoàng Bảo C, sinh ngày 02/4/2014. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Anh Ma Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ma Hoàng Bảo L, sinh ngày 03/01/2016 và Ma Hoàng Bảo C, sinh ngày 02/4/2014 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cháu Ma Hoàng Bảo L1 đã trưởng thành các đương sự không đề nghị giải quyết. Chị Hoàng Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Ma Văn L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, sau khi trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004365 ngày 11/10/2023, anh L được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Hợp Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan